TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ LĨNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 22/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ LĨNH, TỈNH CAO BẰNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Hoàng Văn Thụ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1 - Ông Lưu Văn Hòa.
2 - Ông Lục Viết Mạo.
Thư ký phiên tòa: ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: ông Ma Ngọc Luân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 20/02/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 11/3/2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lã Văn Đ, Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 15/10/1985 tại huyện T, Cao Bằng; HKTT và chỗ ở: Xóm N, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lã Văn L, sinh năm 1932; Con bà: Nông Thị T, đã chết; Vợ: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1986; Con: có 01 con, sinh năm 2012; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 27/7/2003 bị Công an huyện T, Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trà Lĩnh, kể từ ngày 04/12/2018.*(Có mặt tại tòa).*

2. Bị cáo Hoàng Văn C, Tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 20/10/1977 tại huyện H, Cao Bằng; HKTT và chỗ ở: Xóm K, xã K, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Con ông: Hoàng Văn D, đã chết; Con bà: Hoàng Thị K, sinh năm 1937; Vợ: Phùng Thị S, sinh năm 1980; Con: 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 14/7/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 04 tháng tù về Tội vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng, quy định tại khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú.*(có mặt tại tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 40 ngày 04 tháng 12 năm 2018, tại đoạn đường

thuộc xóm N, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Tổ công tác thuộc Công an huyện Trà Lĩnh phát hiện và bắt quả tang Lã Văn Đ, sinh năm 1985; trú tại xóm N, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng và Hoàng văn C, sinh năm 1977; trú tại xóm K, xã K, huyện N, tỉnh Tuyên Quang đang có hành vi vận chuyển hàng cấm. Vật chứng thu giữ gồm 02 (hai) bao tải dứa, bên trong có 18 (mười tám) hình khối hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu in chữ Trung Quốc, bên trong các hộp có 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ liên kết với nhau có tổng khối lượng là 25.5kg (Hai mươi năm phẩy năm kilogam). Tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen, biển kiểm soát 11H1-165.65; 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J2 Prime, màu vàng; 01 (một) chiếc điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu ITEL, màu đen; 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S6, màu đen.Tại bản kết luận giám định số 6886/C09-P2 ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ)"*.

Quá trình điều tra xác định được buổi chiều ngày 04 tháng 12 năm 2018, tại nhà của Lã Văn Đ ở xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Đ và Hoàng Văn C đã bàn bạc thống nhất với nhau về việc cùng nhau góp tiền để đi mua pháo về sử dụng trong dịp Tết Nguyên Đán với tổng số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), trong đó mỗi người đóng góp là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, do C chưa có tiền nên Đ đã ứng tiền ra trước. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày Đ đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11H1-165.65 thuộc sở của chị Sùng Thị L, sinh năm 1989, trú tại xóm L, xã V, huyện H, Cao Bằng chở theo C cùng đi đến khu vực biên giới thuộc xóm N, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng để mua pháo. Tại đây, Đ dừng xe ở cách hàng rào biên giới Việt Nam - Trung Quốc khoảng 30 mét (Ba mươi mét) và một mình đi bộ chui qua hàng rào biên giới sang lãnh thổ Trung Quốc gặp 01 (một) người phụ nữ Trung Quốc không quen biết thỏa thuận mua pháo với số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Người phụ nữ đồng ý và bảo Đ đợi ở khu vực hàng rào biên giới Việt Nam - Trung Quốc để lấy pháo. Thỏa thuận xong, Đ quay trở lại Việt Nam thông báo cho C biết đã mua được và cùng đợi để lấy pháo. Khoảng 15 phút sau người phụ nữ Trung Quốc mang theo 02 (hai) bao tải dứa màu xanh bên trong chứa pháo đi đến khu vực hàng rào biên giới để giao cho Đ. Khi nhận được pháo Đ đã đưa cho người phụ nữ số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Sau đó, Đ và C vác mỗi người 01 (một) bao tải dứa chứa pháo đến vị trí xe mô tô rồi xếp lên xe và cùng nhau đi về nhà của Đ. Khi đến xóm N, Thị trấn H thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen, biển kiểm soát 11H1-165.65 là thuộc sở hữu của chị Sùng Thị L, sinh năm 1989, trú tại xóm L, xã V, huyện H, Cao Bằng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Đ, C. Nên Công an huyện Trà Lĩnh đã trả lại cho chị L vào ngày 14 tháng 01 năm 2019. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình

cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J2 Prime, màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu ITEL, màu đen tạm giữ đối với Hoàng văn C và 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S6, màu đen tạm giữ đối với Lã Văn Đ. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Công an huyện Trà Lĩnh đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu là Hoàng Văn C và Lã Văn Đ sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKSTL ngày 20/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lã Văn Đ về tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lã Văn Đ thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội *"Vận chuyển hàng cấm"* là đúng và khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 04/12/2018 bị cáo dùng xe máy chở bị cáo C đến khu vực biên giới thuộc xóm N, Thị trấn H, huyện T mục đích là mua pháo về sử dụng trong dịp Tết. Khi cách hàng rào biên giới Việt - Trung khoảng 30 mét, bị cáo một mình đi bộ sang Trung Quốc mua với một người phụ nữ Trung Quốc không quen biết được 02 bao tải dứa bên trong chứa pháo giá 1.000.000 đồng. Sau khi lấy được pháo, bị cáo cùng C vận chuyển về nhà của bị cáo. Khi đến xóm N, Thị trấn H thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng truy tố, đúng như lời khai tại tòa của bị cáo Đ và không có ý kiến gì bổ sung thêm. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lã Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 12 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số pháo là vật chứng của vụ án; Trả lại cho bị cáo C số tiền 30.000.000 đồng bị cáo đặt để bảo đảm nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên mà chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Lã Văn Đ cho rằng mức án Kiểm sát viên đề nghị là quá cao, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Trà Lĩnh; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáokhông có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: tại phiên tòa, các bị cáo Lã Văn Đ, Hoàng Văn C nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện vận chuyển **25,5 kg** pháo nổ nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu cá nhân. Trong đó, bị cáo Lã Văn Đ là người trực tiếp sang Trung Quốc thỏa thuận mua pháo vận chuyển về Việt Nam. Sau khi đưa pháo qua hàng rào biên giới Việt - Trung, bị cáo C đã đợi sẵn ở đó và cùng nhau vận chuyển bằng xe máy về nhà của bị cáo Điều. Khi đến xóm N, Thị trấn H thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Tại bản kết luận giám định số 6886/C09-P2 ngày 07/12/2018 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: **"Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ".**

Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh đã truy tố đối với các bị cáo Lã Văn Đ và Hoàng Văn C là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

c. Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam"

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

k) Vận chuyển qua biên giới, trừ hàng hóa là thuốc lá điếu nhập lậu;"

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, trước khi thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ đã ý thức được pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, tránh những tai nạn do pháo nổ gây ra nhưng vẫn cố tình vi phạm.

Trong vụ án này, bị cáo Đ là người giữ vai trò chính, trực tiếp sang Trung Quốc thỏa thuận mua pháo vận chuyển về sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo C: bị cáo có vị trí, vai trò thứ yếu trong vụ án. Xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo không biết chữ, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không có.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan Điều tra và tại Tòa, các bị cáo Lã Văn Đ và Hoàng Văn C đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo C không biết chữ, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do vậy, cần xem xét cho bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. *Về hướng xử lý vật chứng của vụ án*: 01 (một) thùng bìa cát tông được niêm phong, mặt trên ghi "Vật chứng (pháo) vụ Lã Văn Đ, Hoàng Văn C vận chuyển hàng cấm (pháo) xảy ra ngày 04/12/2018 tại xóm N, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng". Có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Ủy ban nhân dân Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng. *(số pháo thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy).*

Đối với số tiền **30.000.000 đồng** (Ba mươi triệu đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam bị cáo Hoàng Văn C đặt để bảo đảm: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ của mình, do vậy trả lại cho bị cáo sử dụng. Tuy nhiên, sẽ giải quyết bằng một quyết định riêng theo Thông tư liên tịch số: 06/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 07/8/2018 "Quy định chi tiết trình tự, thủ tục, mức tiền đặt, việc tạm giữ, hoàn trả, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền đã đặt để bảo đảm".

[7]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Các bị cáo Lã Văn Đ và Hoàng Văn C phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lã Văn Đ **24** *(Hai mươi bốn)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/12/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C **12** *(Mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** *(Hai mươi bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hoàng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện N, tỉnh Tuyên Quang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thùng bìa cát tông được niêm phong, mặt trên ghi "Vật chứng (pháo) vụ Lã Văn Đ, Hoàng Văn C vận chuyển hàng cấm (pháo) xảy ra ngày 04/12/2018 tại xóm N, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng". Có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Ủy ban nhân dân Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng*(số pháo trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục THADS huyện Trà Lĩnh).*

-Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C số tiền **30.000.000 đồng** *(Ba mươi triệu đồng chẵn)* là tiền bị cáo đặt để bảo đảm, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án *(số tiền trên đang được tạm gửi tại tài khoản tạm gửi của Chi cục THADS huyện Trà Lĩnh)*.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lã Văn Đ, Hoàng Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm; các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND huyện, tỉnh;*
- *CA huyện, Trại giam; Bị cáo;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Sở tư pháp Cao Bằng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
- *Lưu hồ sơ THAHS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Văn Thụ